

Số: /BC-TrH

Vĩnh Bảo, ngày 13 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao năm học 2025-2026 Định hướng phát triển của nhà trường giai đoạn 2025 - 2030

Thực hiện Thông báo 33-CV/VPĐU ngày 09/9/2025 của Văn phòng Đảng ủy về việc Báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao năm học 2025-2026; định hướng phát triển của nhà trường giai đoạn 2025 - 2030, Trường THCS Tân Hưng – Thị Trấn xin báo cáo như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

1. Thời cơ – điểm mạnh

- Lãnh đạo Đảng, chính quyền xã Vĩnh Bảo rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương, đến các hoạt động giáo dục của nhà trường. Đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông (ATGT), các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm...

- Nhu cầu học tập và sự quan tâm của người dân với giáo dục và đào tạo, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông làm thay đổi suy nghĩ của phần lớn cha mẹ học sinh, nhận thức về việc học tập của nhân dân ngày càng được nâng lên, tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường duy trì và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục.

- Có 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo (Đại học 100%, Thạc sĩ 6,9%). Hội đồng sư phạm nhà trường gắn bó, đoàn kết, đồng thuận, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ trong công việc và cuộc sống, nội bộ nhà trường ổn định. Chất lượng đội ngũ ổn định.

- Cơ sở vật chất: Nhà trường đã đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 năm 2023, đáp ứng cơ bản được các nhu cầu về CSVC cho công tác giáo dục toàn diện học sinh.

- Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào lớp 10 THPT hệ Quốc lập hàng năm ổn định, đạt từ 85% trở lên/tổng số học sinh dự thi. Đẩy mạnh công tác tư vấn, **phân luồng phù hợp, hiệu quả** cho học lớp 9 sau tốt nghiệp THCS.

2. Thách thức – điểm yếu

- Nhà trường đứng trước những thách thức về cơ sở vật chất (*hạ tầng xây dựng và trang thiết bị dạy học hiện đại*) và đặc biệt là về chất lượng đội ngũ, chất lượng tuyển sinh đầu cấp để đáp ứng được xu thế đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nhằm đạt được yêu cầu *“chất lượng giáo dục được nâng cao một cách toàn diện, gồm: Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, năng lực sáng tạo, năng lực thực hành, năng lực ngoại ngữ và tin học.* Đội ngũ giáo viên nhà trường sẽ phải đối mặt với nguy cơ của sự đào thải nếu như không dừng cảm thừa nhận sự yếu kém và quan trọng nhất là không tự vận động để làm việc bằng chính năng lực của mình, thay đổi bản thân để đáp ứng yêu cầu của giáo dục trong kỷ nguyên số hiện nay.

- Giáo viên của trường hiện nay vẫn còn sức ỳ khá lớn, phần lớn giáo viên đã quen với nội dung, phương pháp giảng dạy cũ, và kể cả với cơ chế làm việc cào bằng hiện nay. Trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo khi năm học 2025 - 2026 là năm học đầu tiên,

bản lề chuyển giao công tác quản lý giáo dục theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, không còn phòng giáo dục và đào tạo như trước; chuyển đổi số trong giáo dục được Nhà nước đặc biệt quan tâm, giúp cho ngành giáo dục, các nhà trường, các thầy/cô được tiếp cận nhiều công nghệ giáo dục mới, hỗ trợ cho việc đổi mới giáo dục theo định hướng phát triển năng lực được hiệu quả.

- Năng lực CNTT để bắt kịp xu hướng chuyển đổi số trong giáo dục, nhất là quá trình đổi mới công tác giảng dạy, kiểm tra đánh giá của một bộ phận giáo viên còn hạn chế đang đặt ra cho nhà trường thách thức không nhỏ về việc tự bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Sự bùng nổ của thông tin xấu độc trên internet chưa được kiểm soát tốt đang gây ra rất nhiều khó khăn cho nhà trường trong việc giáo dục đạo đức, lối sống, hành vi của học sinh.

- Biên chế lao động theo khung danh mục vị trí việc làm trong cơ sở giáo dục phổ thông công lập được giao thực hiện (*Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*) và các văn bản quy định có liên quan của UBND thành phố Hải Phòng còn thiếu, cả về giáo viên và nhân viên là khó khăn không nhỏ để thực hiện đổi mới giáo dục phổ thông.

3. Số liệu cụ thể:

- Số học sinh: 691.
- Số lớp: 16.
- Số CBQL, giáo viên, nhân viên: 30. Trong đó: Cán bộ quản lý: 02; Giáo viên: 26; Nhân viên: 01 (Kế toán); Hợp đồng trường 01 (giáo viên).

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

1. Mục tiêu chung:

- Đổi mới công tác quản lý; xây dựng, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên; lấy đổi mới căn bản phương pháp dạy và học theo hướng tích cực, phát triển năng lực cá nhân và phẩm chất người học làm cốt lõi.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng chất lượng công tác HSG và chất lượng thi vào lớp 10 THPT. Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở phù hợp với thực tiễn.

- Quan tâm đúng mức và tạo sự chuyển biến rõ nét trong hoạt động giáo dục đạo đức, kỹ năng, ý thức tự rèn luyện của học sinh, làm cho hoạt động giáo dục tiếp tục chuyển biến theo hướng dạy thật – học thật, vươn tới mục tiêu dạy tốt – học tốt.

- Tăng cường nề nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; phòng, chống bạo lực học đường; quan tâm giáo dục phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, thực hiện hiệu quả dạy học phân hóa.

- Tiếp tục chủ động, sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch, chương trình nhà trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; đẩy mạnh các hoạt động chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng 100% hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường

chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Từng bước đưa lồng ghép giáo dục định hướng hình thành và đánh giá Khung năng lực số cho người học và cho học sinh theo quy định.

- Tăng cường cơ sở vật chất của nhà trường theo hướng đồng bộ, hoàn chỉnh, hiện đại, đáp ứng nhu cầu dạy và học nhằm từng bước nâng cao giá trị, thương hiệu, uy tín của nhà trường.

- Thực hiện công khai trong nhà trường: Theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT Quy định về công khai hoạt động trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, bộ phận thủ quỹ, kế toán trực tiếp tổng hợp, theo dõi.

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về công tác giáo dục của nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với giáo viên và học sinh theo quy định.

- Đổi mới nội dung, hình thức bồi dưỡng giáo viên theo hướng thiết thực, hiệu quả, chất lượng, đảm bảo đúng tiến độ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tăng cường chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả các kỳ thi, hội thi theo kế hoạch triển khai của ngành Giáo dục và các cuộc thi quan trọng khác theo điều kiện thực tế của nhà trường.

2. Về giáo viên, nhân viên.

Thiếu so với nhu cầu thực tế và biên chế giao năm 2025. Cụ thể:

Năm học 2025-2026	Tổng	Quản lý	Giáo viên	GV TPT	Nhân viên	Hợp đồng
Hiện có	29	02	25	1	1	1
Số giao 2025	30	02	26	1	1	5
Thiếu so với biên chế giao 2025	1	0	1	0	0	4
Nhu cầu thực tế	38	02	30	1	5	
Thiếu so với nhu cầu thực tế	9	0	5	0	4	

Việc hợp đồng thêm giáo viên là rất khó khăn, do: Giáo viên e ngại với trách nhiệm cao; Phụ huynh học sinh không yên tâm.

3. Về cơ sở vật chất.

STT	DIỆN TÍCH, PHÒNG	SỐ HIỆN CÓ	SỐ QUY ĐỊNH	Thừa (+)/ thiếu (-)	GHI CHÚ
1	Diện tích	11.086,8m ²	10m ² /1 hs	Đủ	
2	Phòng học	16	16	Đủ	
3	Phòng Âm nhạc	1	1	Đủ	
4	Phòng Mỹ thuật	1	1	Đủ	
5	Phòng Tin học	1	1	Đủ	

6	Phòng bộ môn KHTN	1	2	-1	
7	Phòng TH Công nghệ	1	1	Đủ	
8	Phòng Ngoại ngữ	1	1	Đủ	
9	Phòng đa chức năng	0	1	- 1	
10	Phòng thiết bị GD	1	1	Đủ	
11	Phòng bộ môn KHXH	0	2	- 2	
12	Thư viện	1	1	Đủ	Diện tích nhỏ (42m ²)
13	Phòng đọc học sinh	1	1	Đủ	Diện tích nhỏ (21m ²)
14	Phòng đọc giáo viên	1	1	Đủ	Diện tích nhỏ (21m ²)
15	Phòng Truyền thống	1	1	Đủ	Chung với Hội trường
16	Hội trường				Chung với Phòng truyền thống
17	Văn phòng	1	1	Đủ	
18	Phòng nghỉ giáo viên	0	1	- 1	
19	Phòng Hiệu trưởng	1	1	Đủ	
20	Phòng Phó Hiệu trưởng	1	1	Đủ	
21	Phòng Đảng - Đoàn thể	1	1	Đủ	
22	Phòng Đoàn - Đội	1	1	Đủ	Diện tích nhỏ
23	Phòng Tổ chuyên môn	0	2	- 2	
24	Phòng Kế toán	1	1	Đủ	
25	Phòng Y tế	1	1	Đủ	Diện tích nhỏ
26	Phòng tiếp dân				Chung với Phòng Đoàn – Đội
27	Phòng tư vấn học đường	1	1	Đủ	
28	Phòng Bảo vệ	1	1	Đủ	
29	Khu vệ sinh học sinh	1	1		Diện tích nhỏ
30	Khu vệ sinh giáo viên	1	1	Đủ	
31	Đề xe giáo viên	1	1	Đủ	
32	Đề xe học sinh	3		Đủ	Tận dụng
33	Khu sân chơi bãi tập	1	1	Đủ	Sân vận động của thôn
34	Nhà đa năng	1	1	Đủ	

35	Sân tập trung HS thực hiện các nội dung tập thể	Có			
----	---	----	--	--	--

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học còn thiếu, chưa đồng bộ, chưa đáp ứng nội dung, yêu cầu dạy học; trường còn thiếu phòng học bộ môn KHXH, phòng đa chức năng, phòng các tổ chuyên môn. Nguồn kinh phí đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp còn hạn hẹp; nguồn ngân sách được giao trong kế hoạch hằng năm còn thấp hơn nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất; một số phòng học diện tích nhỏ trong khi số lượng học sinh ngày càng đông.

Về trang thiết bị dạy học của nhà trường không đảm bảo (cũ, hư hỏng nhiều, thiếu chính xác...); không có đủ dụng cụ, hóa chất, trang thiết bị để dạy thí nghiệm, dạy thực hành các bộ môn KHTN, Công nghệ; một số hóa chất đã hết hạn sử dụng nhưng không có đơn vị thu gom. Thiếu trang thiết bị cho các phòng học môn Ngoại ngữ, Mỹ thuật; thiết bị phục vụ các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Xem xét việc sử dụng một bộ sách giáo khoa thống nhất cho học sinh cả nước thay vì nhiều bộ sách khác nhau như hiện nay để tránh lãng phí cho nhân dân và bắt cập cho học sinh chuyển trường trong năm học.

- Xem xét hỗ trợ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo thư viện để học sinh được mượn sử dụng học tập trong nhà trường.

2. Đối với Sở GDĐT và Thành phố

- Trường kiến nghị Sở GDĐT và thành phố quan tâm hỗ trợ các trường học trong việc đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng, trang thiết bị dạy học, hạ tầng công nghệ thông tin để thực hiện tốt chuyển đổi số trong giáo dục;

- Có giải pháp điều động, thi tuyển đáp ứng tình trạng thiếu giáo viên, nhân viên tại các trường học hiện nay, đảm bảo đủ giáo viên, nhân viên để thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Có giải pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên làm công tác kiêm nhiệm thư viện, thiết bị - thí nghiệm nếu chưa thể đáp ứng ngay tình trạng thiếu nhân viên;

- Quan tâm đến chế độ chi trả tiền thừa giờ đảm bảo đúng quy định, có chính sách hỗ trợ giáo viên làm công tác hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật, có chính sách hỗ trợ kinh phí cho các trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục đối với việc dạy các đối tượng học sinh có kết quả học tập xếp loại chưa đạt, học sinh giỏi, học sinh cuối cấp có nguyện vọng ôn thi tốt nghiệp, ôn thi vào lớp 10 THPT theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy xã;
- UBND xã;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hồng

